

Bản án số: 132/2024/HS-PT
Ngày 13 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Phước Hưng

Các Thẩm phán: ông Phạm Tấn Tài và bà Nguyễn Ngọc Giao

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Tấn Trọng - Thư ký

Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên toà: bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam – Công an tỉnh A xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 213/2024/TLPT- HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn P, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn P (còn có tên gọi khác là H), sinh ngày 02 tháng 4 năm 1992 tại thành phố L, tỉnh An Giang; cư trú: tổ G, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: không; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Q; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2009/HSST ngày 27/8/2009, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 28/3/2010 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; bản án hình sự sơ thẩm số 06/2011/HSST ngày 30/3/2011, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 25/5/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 28/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 08/10/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02 tháng 4 năm 2024 cho đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh A (có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Lê Phùng Quang L1 và những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 13 tháng 3 năm 2024, Nguyễn Văn P đi bộ đến nhà ông Huỳnh Thanh N thuộc tổ G, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang để tìm tài sản lấy trộm. Đến nơi P thấy cửa chính nhà ông N khóa, nên nhặt 02 đoạn gỗ cạy cửa sổ rồi vào bên trong nhà lấy trộm 01 bộ lư đồng để vào giỏ đệm và mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 02 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2024, P điện thoại cho Lê Phùng Quang L1 và cho L1 biết có bộ lư đồng do bạn của P lấy trộm được, nhờ L1 mang về nhà L1 cất giấu và tìm người bán giùm thì L1 đồng ý. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, L1 mang bộ lư đồng đến khu vực ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang bán cho ông Nguyễn Ngọc M (chú vợ của L1) với giá 2.200.000 đồng, sau đó L1 nói với P chỉ bán được 2.000.000 đồng và đưa 2.000.000 đồng cho P thì P cho lại L1 250.000 đồng.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, ông N phát hiện bị mất bộ lư đồng nên đến Công an phường B trình báo sự việc. Ngày 17 tháng 3 và ngày 01 tháng 4 năm 2024, P và L1 lần lượt đến Công an phường B đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ lư đồng tam sư; 01 đoạn gỗ kích thước (39 x 06) cm và 01 đoạn gỗ kích thước (37 x 05) cm.

Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L, xác định: 01 bộ lư đồng tam sư vuông quả đào, đỉnh lư kích thước cao 55cm, ngang 77cm, sâu 19cm; cặp chân đèn kích thước cao 41cm, đường kính 23cm, tổng trọng lượng 12,90 kg, đã qua sử dụng, trị giá 3.360.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho 01 bộ lư đồng tam sư cho ông Huỳnh Thanh N.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 02 năm tù. Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/7/2024, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình lao động nuôi gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn P không bào chữa hoặc tranh luận gì khác, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có liên quan, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 13 tháng 3 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn P đã lén lút đột nhập vào nhà ông Huỳnh Thanh N thuộc tổ G, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang chiếm đoạt 01 bộ lư đồng trị giá 3.360.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp

luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản mà người khác phải cố gắng lao động mới tạo ra được nên bị cáo phải bị trừng phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án kết án 03 lần về các tội chiếm đoạt tài sản nhưng khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

Đáng lẽ khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải biết quý trọng thời gian ở bên gia đình, cố gắng lao động hợp pháp để tạo ra của cải mà qua đó bù đắp cho quãng thời gian không ở bên gia đình mà bị cáo đã tự mình đánh mất vì không biết quý trọng sức lao động của người khác nhưng bị cáo không làm được mà vẫn lao vào hành động phạm tội để có tiền nhằm thỏa mãn thói hưởng thụ của bản thân, bị cáo vẫn không biết quý trọng sức lao động của người khác, vẫn không trân quý thời gian ở bên gia đình nhưng để có cơ hội được giảm hình phạt, bị cáo lại đưa điều kiện, hoàn cảnh người thân cần chăm sóc để hòng tìm kiếm sự cảm thông, chia sẻ trong khi không nêu được các căn cứ chính đáng để Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không còn tình tiết giảm nhẹ nào chưa được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng và trong giai đoạn phúc thẩm không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét đến và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo còn phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P (còn có tên gọi khác là H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P (còn có tên gọi khác là H) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam (ngày 02/4/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên;
- Công an huyện Long Xuyên;
- Viện kiểm sát thành phố Long Xuyên;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Hưng